

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **102/2022/HSST**

Ngày: 29-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bảnh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ba

Ông Lê Văn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 9, xã P, huyện A, tỉnh NA; Chỗ ở: Không nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (1958) và bà Nguyễn Thị H (1960); Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2013

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 lần

+Ngày 26/4/2017 tại Bản án số 11/2017/HSST bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh NA tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+Ngày 24/7/2017 tại Bản án số 176/2017/HSST bị Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh BD tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với Bản án số 11/2017/HSST, buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 23/01/2019;

+Ngày 20/11/2020 tại Bản án số 326/2020/HSST bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố HCM tuyên phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2022.

Nhân thân: Ngày 19/01/2014 bị Công an thị xã T, tỉnh BD ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” (Quyết định số 36/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/6/2022, tạm giam ngày 05/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang . Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:* **Huỳnh Thị B P, sinh năm 1993. Xin **vắng mặt**
Nơi cư trú: ấp M, xã MP, thành phố M, TG

* *Người làm chứng*

Dương Ngọc T, sinh năm: 1972. Xin **vắng mặt**
Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, thành phố M, TG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 25/6/2022 Nguyễn Văn L đi xe ô tô khách từ tỉnh BD đến thành phố M, tỉnh Tiền Giang nhằm để trộm tài sản, trước khi đi L có chuẩn bị và mang theo 03 cây đoản, 01 cờ lê dùng để mở ổ khóa xe mô tô. Đến khoảng 10 giờ ngày 26/6/2022 L đi bộ trên đường Hùng Vương hướng từ Quảng trường Trung tâm đến cầu Hùng Vương. Khi đi đến trước nhà số 72 thuộc Ấp A, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì L phát hiện có nhiều xe mô tô đậu nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm xe. L tiếp tục đi bộ qua khỏi cầu Hùng Vương thì quyết định trộm một trong những chiếc xe đã thấy nên đã thuê xe mô tô khách (xe ôm) quay lại chỗ dựng những chiếc xe nói trên. Khoảng 11 giờ cùng ngày L xuống xe trả tiền xe, sau đó đi bộ đến gần xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, biển số 63xx-xxxxx của chị Huỳnh Thị B P, thấy trên xe có để 01 áo khoác nữ màu xanh che khuất ổ khóa nên L dùng tay lấy áo khoác đó để sang xe mô tô kế bên mục đích để lộ ổ khóa xe ra để dùng dụng cụ bẻ khóa lấy trộm xe, L vừa khom người đưa mắt nhìn vào ổ khóa đồng thời đưa tay phải vào túi quần để lấy 01 cờ lê dùng để mở khóa xe thì bị người dân phát hiện và truy hô nên L bỏ chạy vào một nhà dân trong hẻm gần đó trèo lên mái nhà lẩn trốn nhưng đã bị Công an xã Đạo Thạnh đến bắt giữ và tạm giữ các công cụ phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 28/6/2022 của Hội đồng định giá thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng đen bạc, biển số 63xx-xxxxx trị giá 10.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSMT ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh TGã truy tố Nguyễn Văn L để xét xử về tội

“Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

**Tại phiên tòa:*

- Bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng đã nêu, không bào chữa về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm về sống cuộc sống có ý nghĩa với con và làm lại từ đầu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, Điều 50, Điều 57; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **từ 2 năm 06 tháng đến 3 năm tù.**

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài 16,3cm, cán bằng kim loại màu trắng rộng 2,3cm, dài 10,1cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng rộng nhất 2cm, dài 6,2cm, mũi nhọn, 01 lưỡi cắt; 01 thanh kim loại màu trắng dài 7cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, nơi rộng nhất 0,9cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, mỗi cạnh 0,5cm, đầu dẹp **dày** nhất 0,4cm; 01 thanh kim loại màu trắng dài 6,5cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, nơi rộng nhất 0,8cm, dày 0,3cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, cạnh 0,5cm; 01 thanh kim loại màu trắng dài 7,3cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, dày 0,3cm, nơi rộng nhất 0,8cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, cạnh 0,5cm; 01 cờ lê điều L 2 đầu, dài 16,5cm, phi 0,8cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 26/6/2022, Nguyễn Văn L đã có hành vi lén lút trộm cắp (chưa đạt) của bị hại Huỳnh Thị B P 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng biển số 63xx-xxxxx, trị giá 10.800.000 đồng. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì lười lao động, có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đang thực hiện hành vi phạm tội thì bị phát hiện nên bỏ chạy, như vậy việc chưa lấy được tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo, do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án chưa được xóa án tích, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần nhắc về việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Huỳnh Thị B P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên **cần ghi nhận.**

[4] Về xử lý vật chứng:

Các công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài 16,3cm, cán bằng kim loại màu trắng rộng 2,3cm, dài 10,1cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng rộng nhất 2cm, dài 6,2cm, mũi nhọn, 01 lưỡi cắt; 01 thanh kim loại màu trắng dài 7cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, nơi rộng nhất 0,9cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, mỗi cạnh 0,5cm, đầu dẹp **dày** nhất 0,4cm; 01 thanh kim loại màu trắng dài 6,5cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, nơi rộng nhất 0,8cm, dày 0,3cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, cạnh 0,5cm; 01 thanh kim loại màu trắng dài 7,3cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, dày 0,3cm, nơi rộng nhất 0,8cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, cạnh 0,5cm; 01 cờ lê điều L 2 đầu, dài 16,5cm, phi 0,8cm.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, **Hội đồng xét xử có cần nhắc khi nghị án.**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “**Trộm cắp tài sản (chưa đạt)**”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Điều 50, 15, 57; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 02 (Hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu trắng, dài 16,3cm, cán bằng kim loại màu trắng rộng 2,3cm, dài 10,1cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng rộng nhất 2cm, dài 6,2cm, mũi nhọn, 01 lưỡi cắt; 01 thanh kim loại màu trắng dài 7cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, nơi rộng nhất 0,9cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, mỗi cạnh 0,5cm, đầu dẹp **dây** nhất 0,4cm; 01 thanh kim loại màu trắng dài 6,5cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, nơi rộng nhất 0,8cm, **dây** 0,3cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, cạnh 0,5cm; 01 thanh kim loại màu trắng dài 7,3cm, phần đầu dẹp dài 4,3cm, **dây** 0,3cm, nơi rộng nhất 0,8cm, bề mặt hoen gỉ, mũi nhọn, phần đuôi hình lục giác, cạnh 0,5cm; 01 cờ lê điều L 2 đầu, dài 16,5cm, phi 0,8cm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2022)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Bảnh`